

Số: **962/QĐ-UBND**

*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết  
Phần mềm quản lý tiền lương, cải cách tiền lương cán bộ,  
công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ về quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/2/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 15/TTr-STC ngày 22/6/2020 và kết quả thẩm định của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Báo cáo số 606/KQTĐ-STTTT ngày 18/6/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết Phần mềm quản lý tiền lương, cải cách tiền lương cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi ký thỏa thuận khung; các đơn vị dự toán khối tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp ký hợp đồng mua sắm và thanh toán theo quy định.

2. Đơn vị lập Đề cương và dự toán chi tiết: Giao Sở Tài chính chịu trách nhiệm việc lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện lập đề cương và dự toán chi tiết theo quy định.

3. Mục tiêu, quy mô:

a) Mục tiêu:

- Đảm bảo một hệ thống dữ liệu về quản lý tiền lương, cải cách tiền lương chính xác, an toàn và thông suốt giữa các cấp quản lý và trong cùng

một cấp quản lý. Cung cấp các thông tin nhanh chóng, kịp thời về hiện trạng tiền lương, cải cách tiền lương công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị nhằm phục vụ công tác quản lý, điều hành ngân sách và các yêu cầu liên quan;

- Nâng cao chất lượng trong quá trình ra quyết định và nâng cao năng lực quản lý nhà nước, quản lý ngân sách về tiền lương và cải cách tiền lương;

- Quản lý khoa học, liên thông giữa các cấp và hoàn toàn trực tuyến đảm bảo tính kết nối giữa đơn vị cấp dưới với đơn vị chủ quản nhằm trao đổi, tổng hợp dữ liệu về lương, cải cách tiền lương phục vụ công tác quản lý, điều hành.

b) Quy mô: Xây dựng chương trình theo mô hình ba lớp (tầng trình diễn, tầng Logic, tầng dữ liệu), đảm bảo các chức năng của phần mềm như: Nhóm chức năng hệ thống, nhóm chức năng quản trị danh mục, nhóm chức năng nghiệp vụ về tính lương, lập dự toán lương, quản lý cải cách tiền lương; tổng hợp thống kê, báo cáo, nhận/gửi giữa các đơn vị sử dụng và có thể kết nối, tích hợp với phần mềm kế toán đang sử dụng. Phần mềm được triển khai tại Sở Tài chính và được sử dụng cho tất cả các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh,...

4. Giải pháp kỹ thuật, công nghệ và các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin chủ yếu:

- Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cần tuân thủ:

+ Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi; các yêu cầu về kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu,...

+ Phần mềm được chạy hoàn toàn trên nền tảng Web trên các trình duyệt phổ biến nhất hiện nay như IE, Firefox, Google Chrome và Safari; dữ liệu được quản lý tập trung và người dùng có thể truy cập sử dụng qua Internet.

+ Sử dụng công cụ lập trình: NET(C#) 4.5 hoặc các công cụ tiên tiến khác.

+ Cơ sở dữ liệu SQL Server hoặc các CSDL tương đương khác.

+ Sử dụng StimulSoft Report hoặc các công cụ tương đương khác để thực hiện sinh báo cáo, cho phép hiển thị báo cáo với tốc độ nhanh và hỗ trợ xuất khẩu ra nhiều định dạng khác nhau như: Pdf, Word, Htm, Excel, Open Office, Rtf,...

- Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cho phép đơn vị sử dụng ngân sách được thay đổi trong quá trình triển khai: Không có.

5. Dự toán chi tiết:

Tổng cộng: 9.048.300.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây lắp: Không.

- Chi phí thiết bị: 8.485.440.111 đồng.

- Chi phí quản lý: 180.994.438 đồng.
- Chi phí tư vấn: 296.167.316 đồng
- Chi phí khác có liên quan: 85.695.984 đồng.
- Chi phí dự phòng: Không.

6. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (năm 2020 là 8.000 triệu đồng, năm 2021 1.048,3 triệu đồng).

7. Địa điểm thực hiện: tỉnh Quảng Ngãi

8. Thời gian thực hiện: Năm 2020-2021.

**Điều 2.** Sở Tài chính chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện các thủ tục theo quy định; đồng thời, thực hiện ký thỏa thuận khung; các đơn vị dự toán khối tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp ký hợp đồng mua sắm và thanh toán theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB:PVP(KT,VX),VX,TH,CBTH;
- Lưu: VT,KT việt195



**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**